

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
V/v Ban hành Chuẩn đầu ra các nghề trình độ
cao đẳng, trung cấp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ SỐ 1 – BQP

Căn cứ Quyết định số 533/QĐ-LĐTBXH ngày 04/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về thành lập Trường Cao đẳng nghề số 1-BQP;

Căn cứ Thông báo số 531/TB-BLĐTBXH ngày 23/02/2023 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về Kết luận của đồng chí Trung tướng Nguyễn Doãn Anh Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Quân ủy Trung ương, Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam và đồng chí Lê Tấn Dũng Thứ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội tại buổi làm việc về Đề án bàn giao, tiếp nhận 03 trường cao đẳng nghề;

Căn cứ Thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 12/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư 40/2018/ TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2018 quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực nghệ thuật, mỹ thuật và ngôn ngữ;

Căn cứ Thông tư 44/2018/ TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2018 quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực máy tính và công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 45/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về ban hành quy định khối lượng kiến thức tối thiểu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp,

trình độ cao đẳng nhóm các ngành, nghề thuộc lĩnh vực công nghệ kỹ thuật kiến trúc, công trình xây dựng, cơ khí, điện, điện tử, truyền thông và hóa học;

Căn cứ Thông tư 46/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2018 quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực vật liệu, luyện kim, sản xuất và công nghệ kỹ thuật khác;

Căn cứ Thông tư 47/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2018 quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật cơ khí;

Căn cứ Thông tư 48/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2018 quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông;

Căn cứ Thông tư 51/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2018 quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực sản xuất, chế biến và xây dựng;

Căn cứ Thông tư 55/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2018 quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân.

Căn cứ Kế hoạch số 08/KH-CDN ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng nghề số 1 – BQP về Kế hoạch xây dựng Chuẩn đầu ra các nghề trình độ cao đẳng, trung cấp;

Căn cứ Biên bản số 30/BB-CDN ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng thẩm định chuẩn đầu ra các nghề trình độ cao đẳng, trung cấp (Hội đồng số 1);

Căn cứ Biên bản số 31/BB-CDN ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng thẩm định chuẩn đầu ra các nghề trình độ cao đẳng, trung cấp (Hội đồng số 2);

Căn cứ Biên bản số 32/BB-CDN ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng thẩm định chuẩn đầu ra các nghề trình độ cao đẳng, trung cấp (Hội đồng số 3);

Căn cứ Biên bản số 33/BB-CDN ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng thẩm định chuẩn đầu ra các nghề trình độ cao đẳng, trung cấp (Hội đồng số 4);

Căn cứ Biên bản số 34/BB-CDN ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng thẩm định chuẩn đầu ra các nghề trình độ cao đẳng, trung cấp (Hội đồng số 5);

Căn cứ Biên bản số 35/BB-CĐN ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng thẩm định chuẩn đầu ra các nghề trình độ cao đẳng, trung cấp (Hội đồng số 6);

Căn cứ Biên bản số 36/BB-CĐN ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng thẩm định chuẩn đầu ra các nghề trình độ cao đẳng, trung cấp (Hội đồng số 7);

Căn cứ Biên bản số 37/BB-CĐN ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng thẩm định chuẩn đầu ra các nghề trình độ cao đẳng, trung cấp (Hội đồng số 8);

Căn cứ Biên bản số 38/BB-CĐN ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng thẩm định chuẩn đầu ra các nghề trình độ cao đẳng, trung cấp (Hội đồng số 9);

Căn cứ Biên bản số 39/BB-CĐN ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng thẩm định chuẩn đầu ra các nghề trình độ cao đẳng, trung cấp (Hội đồng số 10);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chuẩn đầu ra các nghề trình độ cao đẳng, trung cấp của Trường Cao đẳng nghề số 1-BQP (có chuẩn đầu ra kèm theo).

Điều 2. Chuẩn đầu ra tại Điều 1 áp dụng để phục vụ các nhiệm vụ đào tạo, đánh giá học sinh, sinh viên của Trường Cao đẳng nghề số 1-BQP tuyển sinh từ năm 2023.

Điều 3. Các Ông (Bà) trưởng các phòng, khoa, trung tâm và các cá nhân, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành, quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- BGH (b/c);
- Như điều 3;
- Ban biên tập Website;
- Lưu: VT, ĐT.



Đại tá, TS Phạm Văn Hoà

DANH SÁCH CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGHỀ

TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP

(Kèm theo Quyết định số: 45/QĐ-CDN ngày 10/3/2023 của
Hiệu trưởng Cao đẳng nghề số 1 -BQP)

TT	Chuẩn đầu ra chương trình	Mã nghề	Trình độ đào tạo
1	Tiếng Anh	6220206	Cao đẳng
2	Tiếng Anh	5220206	Trung cấp
3	Tiếng Trung Quốc	5220209	Trung cấp
4	Tiếng Trung Quốc	6220209	Cao đẳng
5	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính	6520123	Trung cấp
6	Thiết kế đồ hoạ	6210402	Cao đẳng
7	Thiết kế đồ hoạ	5210402	Trung cấp
8	Công nghệ ô tô	6510216	Cao đẳng
9	Công nghệ ô tô	5510216	Trung cấp
10	Hàn	6520123	Cao đẳng
11	Hàn	5520123	Trung cấp
12	Cắt gọt kim loại	6520121	Cao đẳng
13	Cắt gọt kim loại	5510522	Trung cấp
14	Cốt thép - hàn	5580208	Trung cấp
15	Kỹ thuật Máy lạnh và điều hoà không khí	6520205	Cao đẳng
16	Kỹ thuật Máy lạnh và điều hoà không khí	5520205	Trung cấp
17	Điện công nghiệp	6520227	Cao đẳng
18	Điện công nghiệp	5520227	Trung cấp
19	Điện tử công nghiệp	6520225	Cao đẳng
20	Điện tử công nghiệp	5520225	Trung cấp
21	Kỹ thuật dược	6720202	Cao đẳng
22	Kỹ thuật dược	5720202	Trung cấp
23	May thời trang	5540205	Trung cấp

24	Vận hành máy thi công nền	5520183	Trung cấp
25	Kỹ thuật xây dựng	6580201	Cao đẳng
26	Xây dựng cầu đường	5580203	Trung cấp
27	Logistics	6210225	Cao đẳng
28	Logistics	5210225	Trung cấp
29	Thương mại điện tử	6340122	Cao đẳng
30	Thương mại điện tử	5340122	Trung cấp
31	Kế toán doanh nghiệp	6340302	Cao đẳng
32	Kế toán doanh nghiệp	5340302	Trung cấp
33	Thanh nhạc	6210225	Cao đẳng
34	Thanh nhạc	5210225	Trung cấp
35	Quản trị khách sạn	6810201	Cao đẳng
36	Quản trị khách sạn	5810201	Trung cấp
37	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	6810205	Cao đẳng
38	Nghiệp vụ nhà hàng, khách sạn	5810205	Trung cấp
39	Chăm sóc sắc đẹp	6810404	Cao đẳng
40	Chăm sóc sắc đẹp	5810404	Trung cấp
41	Kỹ thuật chế biến món ăn	6810207	Cao đẳng
42	Kỹ thuật chế biến món ăn	5810207	Trung cấp

